

Hộp Cadinesin (Dài x Rộng x Cao): 115 x 20 x 70mm

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu:.....0.5.-07-2018.....

Cadinesin
MEPHENESINE 250mg

 Prescription drug

Cadinesin

MEPHENESINE 250mg



Adjuvant Treatment
For Painful Muscle Contractures

2 blisters x 25 film coated tablets

Composition: Each film coated tablet contains: Mephenesin.....250mg Excipients q.s.....1tablet.	Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house.	 US PHARMA USA Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1 - 10, D2 Str., Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC.
Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert.	Keep out of reach of children Read the package insert carefully before use	

Cadinesin
MEPHENESINE 250mg

 Thuốc bán theo đơn

Cadinesin

MEPHENESINE 250mg



Điều Trị Hỗ Trợ
Đau Do Co Thắt Cơ

2 vỉ x 25 viên nén bao phim

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa: Mephenesin.....250mg Tá dược v.d.....1 viên.	Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở	 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1-10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, Tp.HCM.
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp.	Để xa tầm tay trẻ em Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng	

Vỉ Cadinesin (Dài x Rộng): 109 x 67mm



Handwritten signature

Hộp Cadinesin (Dài x Rộng x Cao): 115 x 40 x 70mm

4 blisters x 25 film coated tablets		 Prescription drug Cadinesin MEPHENESINE 250mg  Adjuvant Treatment For Painful Muscle Contractures 4 blisters x 25 film coated tablets	
		Composition: Each film coated tablet contains: Mephenesin.....250mg Excipients q.s.....1tablet. Storage: In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight. Specification: In house.	
Indications, contra-indications, dosage, administration: Please refer to enclosed package insert. Keep out of reach of children Read the package insert carefully before use			
 Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD Lot B1 - 10, D2 Str., Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC.			
		 Thuốc bán theo đơn Cadinesin MEPHENESINE 250mg  Điều Trị Hỗ Trợ Đau Do Co thắt Cơ 4 vỉ x 25 viên nén bao phim	
		Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa: Mephenesin.....250mg Tá dược v.d.....1 viên. Bảo quản: Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng. Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.	
Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Xem tờ hướng dẫn sử dụng bên trong hộp. Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng: Đặt vào lòng tay để ấm Đặt vào lòng tay để ấm Đặt vào lòng tay để ấm			
 Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA Lô B1 - 10, Đường D2, KCN Tay Bac Cu Chi, TP HCM			

Vi Cadinesin (Dài x Rộng): 109 x 67mm



Nhãn chai Cadinesin (Dài x Rộng): 160 x 48mm

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa:
Mephenesin.....250mg
Tá dược v.d.....1 viên.

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:
Xem tờ hướng dẫn sử dụng đính kèm

Bảo quản:
Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Tiêu chuẩn: Tiêu chuẩn cơ sở.

*Để xa tầm tay trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.*

250mg
MEPHENESINE

Thước bán theo đơn

Cadinesin

Composition: Each film coated tablet contains:
Mephenesin.....250mg
Excipients q.s.....1 tablet

Indications, contra-indications, dosage, administration:
Please refer to enclosed package insert.

Storage:
In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.

Specification: In house.
Keep out of reach of children
Read the package insert carefully before use

US Nhà sản xuất: **CÔNG TY TNHH US PHARMA USA**
Lô B1 - 10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, Tp.HCM.

Điều Trị Hồ Trạ
Đau Do Co Thắt Cơ
Chai 200 viên nén bao phim.

SDK (Reg. No.):
Số LP SX (Batch No.):
Ngày SX (Valid)
H. CỤ CHI - TP. HCM

CÔNG
CHÍNH
US PHARMA USA

Thuốc bán theo đơn

Cadinesin

250mg

MEPHENESINE



Điều Trị Hồ Trắc
Đầu Do Có Hết Thuốc
Chai 100 viên (hết hao phẩm)

Composition: Each film coated tablet contains:
Mephensin.....250mg
Excipients q.s.....1tablet.

Indications, contra-indications, dosage, administration:
Please refer to enclosed package insert.

Storage:
In a dry and cool place, below 30°C, protect from direct sunlight.

Specification: In house.
Keep out of reach of children
Read the package insert carefully before use

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA
Lô B1 - 10, Đường D2, KCN Tây Bắc Củ Chi, Tp.HCM.

CADINESIN

Viên nén bao phim Mephenesin 250mg

Thành phần

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Mephenesin250mg

Tá dược: Lactose, Polyvinyl pyrrolidon (PVP) K30, Natri starch glycolat, Magnesi stearat, Polyethylen glycol (PEG) 6000, HPMC 606, HPMC 615, Titan dioxyd, Talc, Màu Sunset yellow lake, Màu Erythrosin lake, Dầu thầu dầu.

Phân loại

Thuốc giãn cơ và giảm đau.

Dược lực, cơ chế tác dụng

Thuốc thư giãn cơ có tác động trung ương.

Gây thư giãn cơ theo cơ chế phong bế thần kinh cơ có tác dụng toàn thân và cũng có tác dụng tại nơi thuốc tiếp xúc. Lợi ích của thuốc bị hạn chế do thời gian tác dụng ngắn.

Dược động học

Sau khi uống, mephenesin được hấp thu nhanh và phân bố ở hầu hết ở các mô trong cơ thể, đạt nồng độ cao trong máu chưa đến 1 giờ. Mephenesin được chuyển hóa chủ yếu ở gan. Thời gian bán thải là 45 phút.

Mephenesin được đào thải chủ yếu qua nước tiểu ở dạng chuyển hóa và một phần ở dạng thuốc chưa biến đổi.

Chỉ định

CADINESIN được đề nghị điều trị hỗ trợ các trường hợp co rút cơ gây đau như :

- Các bệnh lý thoái hóa đốt sống, vẹo cổ, đau vùng thắt lưng.
- Các tình trạng co rút cơ xương khác.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Thuốc này chỉ dùng theo sự kê đơn của thầy thuốc.

Liều lượng và cách dùng

Dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi.

Uống 2 - 4 viên x 3 lần / ngày. Uống với một chút nước.

Chống chỉ định

Quá mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

Rối loạn chuyển hóa porphyrin.

Thận trọng:

Những người bệnh có tiền sử dị ứng, hen phế quản, phản ứng dị ứng với thuốc, đặc biệt dị ứng với aspirin.

Người có bệnh ở đường hô hấp, yếu cơ, có tiền sử nghiện thuốc, suy chức năng gan thận.

Các tác dụng ngoại ý có liên quan thuốc thường sẽ nặng lên khi dùng đồng thời với rượu và các thuốc ức chế thần kinh trung ương.

Thuốc có thể gây buồn ngủ nên thận trọng đối với người lái xe và điều khiển máy móc.

Tương tác thuốc

Tác động lên hệ thần kinh trung ương của CADINESIN có thể gia tăng bởi rượu hoặc các thuốc ức chế hệ thần kinh trung ương.

Thời kỳ mang thai

Không nên dùng thuốc này trong thời gian mang thai.

Thời kỳ cho con bú

Không nên dùng thuốc này trong thời gian cho con bú.

Tác dụng phụ

Nếu dùng thuốc kéo dài có thể có những tác dụng không mong muốn như co giật, run rẩy, co cứng bụng, buồn nôn, toát mồ hôi.

Thường gặp, $ADR > 1/100$

Mệt mỏi, buồn ngủ, uể oải, khó thở, yếu cơ, mất điều hòa vận động.

Ít gặp, $1/1000 < ADR < 1/100$

Đau khớp, đau người, buồn nôn, bực tức, ỉa chảy, táo bón, nổi mẩn. Một vài trường hợp đặc biệt khác bị mất cảm giác ngon miệng, nôn mửa, ảo giác kích động và có thể có sốc phản vệ.



Hiếm gặp, ADR, 1/1000

Phản ứng dị ứng. Sốc phản vệ rất hiếm xảy ra. Ngủ gà, phát ban.

Thông báo cho Bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Xử trí quá liều

Triệu chứng : giảm trương lực cơ, hạ huyết áp, rối loạn thị giác, không phối hợp được động tác, liệt hô hấp và hôn mê.

Cấp cứu : chuyển ngay đến bệnh viện và điều trị triệu chứng.

Dạng trình bày

Hộp 02 vỉ x vỉ 25 viên; Hộp 04 vỉ x vỉ 25 viên; Chai 100 viên; Chai 200 viên.

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Bảo quản

Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Nhà sản xuất:

Công Ty TNHH US PHARMA USA

Lô B1 – 10, Đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi – TP. Hồ Chí Minh – Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08 37908860 – 08 37908861



TUQ CỤC TRƯỞNG
P.TRƯỞNG PHÒNG
Nguyễn Thị Thu Thủy

